

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS- ST
Ngày: 26 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trung.

Ông Huỳnh Minh Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng M – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2019/TLST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

Trần Vũ H, sinh ngày 01/01/2000, tại tỉnh Cà Mau; tên gọi khác R; nơi cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Cao Kiều N; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 22 tháng 9 năm 2019 chuyển tạm giam vào ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển “có mặt”.

Tạ Hữu L, sinh năm 1999, tại tỉnh Cà Mau; tên gọi khác: M; nơi cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T và bà Lê Thị L; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 22 tháng 9 năm 2019 chuyển tạm giam vào ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển “có mặt”.

Nguyễn Chí Linh A, sinh năm 1996, tại tỉnh Cà Mau; tên gọi khác: V; nơi cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Đỗ Thị L; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 22 tháng 9 năm 2019 chuyển tạm giam vào ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển “có mặt”.

Bị hại: Anh Trương Hoàng V, sinh năm 1974 “có mặt”.

Nơi cư trú: Ấp R, xã Đất M, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Mã Trọng N, sinh năm 2001 “vắng mặt”.

Nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/9/2019, Nguyễn Chí Linh A tổ chức nhậu cùng với Trần Vũ H, Tạ Hữu L, Nguyễn Văn T tại phòng trọ của Linh A ở ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì tất cả nghỉ nhậu, lúc này H, L và Linh A ngồi nói chuyện với nhau. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì H rủ L và Linh A đi đến nhà anh Trương Hoàng V ở cùng ấp để tìm tài sản lấy trộm thì L và Linh A đồng ý. Khi đi đến gần nhà anh V thì phát hiện nhà anh V còn thức nên H, L, Linh A quay về phòng trọ của Linh A. Sau đó H và Linh A ngủ còn L đi soi Ba khía. Đến khoảng 02 giờ ngày 22/9/2019 L đến phòng trọ của Linh A thì H hỏi “nhà ông V đóng cửa chưa” thì L trả lời “đóng cửa rồi”, lúc này H kêu Linh A và L đi đến nhà ông V trộm tài sản thì Linh A không đi vì còn say rượu và buồn ngủ. H và L đến nhà ông V thì phát hiện chiếc xe Nouvo 4 của anh V đậu ở hiên nhà nên H kêu L đỡ cốp xe để H đưa tay vào tìm lấy tài sản, lúc này L dùng hai tay đỡ cốp xe lên còn H đưa tay vào lấy ra một túi nilon màu vàng, khi lấy túi nilon xong thì H về phòng trọ của Linh A còn L về nhà nội của Lý ở gần đó.

Khi về đến phòng trọ, H kêu Linh A thức dậy cùng kiểm tài sản trong túi nilon gồm có một ví da màu đen và một ví da màu vàng, trong hai ví da có 01 nhẫn vàng 24k trọng

lượng 02 chỉ, tiền Trung Quốc mệnh giá 1 YUAN 01 tờ, mệnh giá 5 YUAN 01 tờ; tiền Hàn Quốc mệnh giá 1000 WON 01 tờ, mệnh giá 50.000 WON 01 tờ; tiền Mỹ mệnh giá 5 USD 01 tờ, mệnh giá 2 USD 03 tờ, mệnh giá 1 USD 04 tờ và tiền Việt Nam 15.000 đồng cùng một số giấy tờ xe, khi kiểm xong H đưa Linh A cất giữ nhẫn vàng 24k, H cất giữ 15.000 đồng và các tờ tiền nước ngoài trong ví da màu vàng, đến khi L quay lại phòng trọ thì H đem số tiền nước ngoài cho L xem và kêu L đem các giấy tờ xe cùng ví da màu đen bỏ vào túi nilon màu vàng đem trả lại cho ông V. Sau đó H, L và Linh A bàn với nhau lấy tiền đô lẻ đi mua ma túy của Tạ Thanh T để sử dụng, H lấy điện thoại di động hiệu SamSung màu đen đưa cho Linh A liên hệ với T mua ma túy, H và Linh A trực tiếp đi mua ma túy hết 10 USD (03 tờ mệnh giá 2 USD và 04 tờ mệnh giá 1 USD) và 1000 WON đem về phòng trọ Linh A để cả ba người cùng sử dụng chung.

Đến khoảng 7 giờ ngày 22/9/2019 H đưa ví da màu vàng có số tiền đô còn lại cho Linh A cất giữ, sau đó Linh A và H thuê ông Cao Minh H và Bùi Văn T chở đến chợ Đ thuộc xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau để Linh A vào tiệm vàng M II do ông Trương Minh L làm chủ bán chiếc nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ do chiếm đoạt của ông V được số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi bán vàng xong H và Linh A kêu xe ôm chở đi về hướng thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau được một đoạn thì ghé vào quán cà phê để Linh A mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng từ một người nam không quen biết. Sau đó H và Linh A kêu xe ôm chở về xã Đ, khi đến địa phận xã V thì Linh A lấy tiền đô cất trong người, còn ví da màu vàng ném bỏ, khi đến cầu R thì Công an xã Đ phát hiện nên mời Linh A và H về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc Linh A, H thừa nhận toàn bộ hành vi cùng với L lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Trương Hoàng V. Đối với số tiền bán vàng có được H và Linh A sử dụng mua ma túy hết 2.000.000 đồng, trả tiền thuê xe ôm 500.000 đồng, trên đường về đánh rơi 500.000 đồng, số tiền còn lại 5.000.000 đồng và các tờ tiền đô giao nộp lại cho Công an. Ngày 23/9/2019 Công an thu giữ của Mã Trọng N 03 tờ tiền Mỹ mệnh giá 02 USD, 04 tờ tiền Mỹ mệnh giá 01 USD, 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 1.000 Won, do trước đó Tạ Thanh T đưa cho N để trừ nợ. Qua trình điều tra các bị cáo thừa nhận hành vi lén lút vào nhà của anh Trương Hoàng V chiếm đoạt tài sản. Tại bản

kết luận định giá tài sản số 27/KL – HĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Hiển kết luận:

- 02 chỉ vàng 24k, loại nhẫn chơn, không hột giá 8.240.000 đồng
- 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 01 YUAN giá 3.243,55 đồng
- 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 05 YUAN giá 16.217,75 đồng
- 01 tờ tiền Mỹ mệnh giá 05 USD giá 115.800 đồng
- 03 tờ tiền Mỹ mệnh giá 02 USD giá 138.960 đồng
- 04 tờ tiền Mỹ mệnh giá 01 USD giá 92.640 đồng
- 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 1.000 Won giá 18.960 đồng
- 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 50.000 Won giá 948.000 đồng

Tổng trị giá tài sản là 9.573.821 đồng. Đối với 02 ví da không định giá được do không rõ nhãn hiệu, thông tin về thời gian mua và đặc điểm nhận dạng.

Trong quá trình điều tra xác định các bị cáo chiếm đoạt tài sản nhằm vào mục đích tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ích nghiêm trọng.

Đối với tài sản là số tiền bị chiếm đoạt đã được thu hồi, còn hai 02 chỉ vàng 24k loại nhẫn chơn không thu hồi được tuy nhiên xác định giá trị là 8.240.000 đồng.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn thu giữ 02 điện thoại của Linh A, Vũ H xác định đây không phải là vật chứng của vụ án, hiện nay đang thu giữ quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT- VKS - NH ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố các bị cáo Trần Vũ H, Tạ Hữu L, Nguyễn Chí Linh A về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại xác định hiện nay các bị cáo đã bồi thường thỏa đáng nên bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Vũ H từ bốn tháng đến sáu tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Hữu L từ bốn tháng đến sáu tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Linh A từ bốn tháng đến sáu tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại xác định hiện nay các bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho bị hại nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Về vật chứng thu giữ được: 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 01 YUAN, 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 5 YUAN; một tờ tiền Mỹ mệnh giá 5USD; một tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 50.000 Won; mười tờ tiền Việt Nam mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ tiền Mỹ mệnh giá mỗi tờ 02USD; 04 tờ tiền Mỹ mệnh giá mỗi tờ 01 USD; một tờ tiền Hàn Quốc có mệnh giá 1.000Won hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển đang quản lý theo biên bản thu giữ vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2019 đề nghị trả lại cho bị hại theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại thu giữ của Nguyễn Chí Linh A hiệu GIONEEL800, số IMEI: 086794024119601 đã qua sử dụng và 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200010892312067; thu giữ của Trần Vũ H 01 điện thoại di động màu đen hiệu Samsung, số IMEI 1:358131/09/168388/9 đã qua sử dụng và 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200010726322126 hiện nay đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển theo biên bản thu giữ vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2019 xét thấy không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 21/9/2019 các bị cáo Trần Vũ H, Nguyễn Chí Linh A, Tạ Hữu L đã có hành vi lén lút vào nhà chiếm đoạt tài sản của anh Trương Hoàng V gồm: 02 chỉ vàng 24k, loại nhẫn chơ; 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 01 YUAN; 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 05 YUAN; 01 tờ tiền Mỹ mệnh giá 05 USD; 03 tờ tiền Mỹ mệnh giá 02 USD; 04 tờ tiền Mỹ mệnh giá 01 USD; 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 1.000 Won ; 01 tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 50.000 Won và 15.000 đồng tiền Việt Nam. Tổng trị giá tài sản là 9.573.821 đồng. Đối với 02 ví da không định giá được do không rõ nhãn hiệu, thông tin về thời gian mua và đặc điểm nhận dạng bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ cụ thể là chiếm đoạt điện thoại của bị hại. Các bị cáo biết rõ tài sản của người khác không ai có quyền chiếm đoạt một cách trái pháp luật nhưng với bản tính tham lam, lười lao động không muốn lao động để tạo ra đồng tiền bằng chính sức lao động của mình nên bị cáo lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Vũ H, Nguyễn Chí Linh A, Tạ Hữu L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Để pháp luật được nghiêm minh thì hành vi của các bị cáo được đưa ra xét xử trước phiên tòa hôm nay là cần thiết, để có thời gian giáo dục các bị cáo thành người tốt đồng thời ngăn ngừa tội phạm.

[3] Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, vi phạm pháp luật hình sự nên cần được xử lý. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực

tiếp, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị các bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử đã có sự cân nhắc, đánh giá mức độ, tính chất của vụ án xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo để có mức án phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được các bị cáo bồi thường thỏa đáng, bị hại không yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng thu giữ gồm: 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 01 YUAN, 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 5 YUAN; một tờ tiền Mỹ mệnh giá 5USD; một tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 50.000 Won; mười tờ tiền Việt Nam mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ tiền Mỹ mệnh giá mỗi tờ 02USD; 04 tờ tiền Mỹ mệnh giá mỗi tờ 01 USD; một tờ tiền Hàn Quốc có mệnh giá 1.000Won hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền đang quản lý theo biên bản thu giữ vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2019 bị hại được nhận lại theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại thu giữ của Nguyễn Chí Linh A hiệu GIONEEL800, số IMEI: 086794024119601 đã qua sử dụng và 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200010892312067; thu giữ của Trần Vũ H 01 điện thoại di động màu đen hiệu Samsung, số IMEI 1:358131/09/168388/9 đã qua sử dụng và 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200010726322126 hiện nay đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền theo biên bản thu giữ vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2019 xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo.

[7] Ngoài ra trong vụ án này còn có ông Trương Minh L là người đã có hành vi mua vàng của Linh A bán nhưng không biết đó là tài sản do Linh A và H thực hiện hành vi phạm tội mà có nên không đề cập xử lý đối với ông L.

Đối với ông Cao Minh H và Bùi Văn T có hành vi điều khiển phương tiện chở H và Linh A đi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có nhưng do ông H và ông T không biết nên cũng không đề cập xử lý.

Đối với Tạ Thanh T có hành vi bán ma túy cho bị cáo H và bị cáo Linh A đã được điều tra bằng một vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Vũ H, Tạ Hữu L và Nguyễn Chí Linh A đề nghị Công an huyện Ngọc Hiển xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật. Đối với số tiền Tạ Thanh T trả cho anh Mã Trọng N, hiện nay anh N đã nộp lại cho cơ quan điều tra, anh N không yêu cầu nên không đề cập xử lý trong cùng vụ án.

Còn người nam không rõ họ tên, địa chỉ đã bán ma túy cho Linh A ở khu vực huyện C, tỉnh Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

[9] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Điều 106, Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo:

Trần Vũ H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Vũ H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 9 năm 2019 đến ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Tạ Hữu L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Tạ Hữu L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2019.

Nguyễn Chí Linh A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Linh A 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Trả lại cho bị hại 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 01 YUAN, 01 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 5 YUAN; một tờ tiền Mỹ mệnh giá 5USD; một tờ tiền Hàn Quốc mệnh giá 50.000 Won; mười tờ tiền Việt Nam mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ tiền Mỹ mệnh giá mỗi tờ 02USD; 04 tờ tiền Mỹ mệnh giá mỗi tờ 01 USD; một tờ tiền

Hàn Quốc có mệnh giá 1.000Won. Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến đang quản lý theo biên bản thu giữ vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí Linh A 01 điện thoại hiệu GIONEEL800, số IMEI: 08679402411960 đã qua sử dụng và 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200010892312067. Hiện nay đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến theo biên bản thu giữ vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2019.

Trả lại cho bị cáo Trần Vũ H 01 điện thoại di động màu đen hiệu Samsung, số IMEI 1:358131/09/168388/9 đã qua sử dụng và 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200010726322126. Hiện nay đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến theo biên bản thu giữ vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2019.

Án phí hình sự sơ thẩm buộc mỗi bị cáo Trần Vũ H, Nguyễn Chí Linh A, Tạ Hữu L phải nộp: 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- CQĐT huyện N;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Hoàng Tỷ

